

Số: 766 /QĐ-KTNN

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức
lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước**

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ;

Căn cứ Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2035/QĐ-KTNN ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc ban hành Quy định về quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức của Kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo KTNN;
- Các đơn vị trực thuộc KTNN;
- Công đoàn KTNN;
- Đoàn TNCSHCM KTNN;
- Lưu: VT, TCCB (05).



Trần Sỹ Thanh

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý
của Kiểm toán nhà nước**

*(Ban hành theo Quyết định số 766 /QĐ-KTNN ngày 14 tháng 6 năm 2022
của Tổng Kiểm toán nhà nước)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về nguyên tắc, mục đích, yêu cầu, đối tượng, thẩm quyền, trách nhiệm, phương pháp, quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, cơ cấu, số lượng, quản lý và công khai trong công tác quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi chung là công chức) lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước, bao gồm:

1. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo Kiểm toán nhà nước;
2. Quy hoạch lãnh đạo cấp vụ, cấp phòng và tương đương của các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc quy hoạch

1. Đảm bảo thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, công bằng, công tâm, khách quan, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đúng quy trình, chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

2. Công tác quy hoạch công chức lãnh đạo, quản lý các cấp của Kiểm toán nhà nước phải đặt dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban cán sự đảng, Đảng ủy Kiểm toán nhà nước; phát huy trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu, đồng thời mở rộng dân chủ trong việc phát hiện nguồn, phát hiện tài năng trong việc giới thiệu công chức quy hoạch.

3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trên cơ sở nêu cao trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quy hoạch.

4. Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa

đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ tại chỗ và nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ công chức trẻ, công chức nữ phù hợp với từng đơn vị.

5. Công tác quy hoạch phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị và thực tế đội ngũ công chức, dự báo được nhu cầu trước mắt và lâu dài. Quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý phải thực hiện từ dưới lên trên; kết quả quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới là cơ sở để xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp trên.

6. Không quy hoạch chức danh lãnh đạo mà công chức hiện đang đảm nhiệm, các đồng chí đương nhiệm nếu có triển vọng phát triển thì đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn.

7. Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba công chức, một công chức quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch. Không thực hiện đồng thời quy trình bổ sung quy hoạch với quy trình bổ nhiệm vào một chức danh lãnh đạo, quản lý. Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 03 tháng.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

2. Quy hoạch công chức là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn công chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

3. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn công chức trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; công chức quy hoạch phải có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn, uy tín, sức khỏe và chiều hướng, triển vọng phát triển; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, đúng thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện.

4. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”

a) Quy hoạch “động” là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh theo sát sự phát triển của công chức; kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những công chức không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy

định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không có triển vọng phát triển hoặc uy tín thấp, tín nhiệm thấp qua đánh giá và lấy phiếu tín nhiệm; bổ sung vào quy hoạch những công chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, trẻ, có triển vọng phát triển.

b) Quy hoạch "mở" được hiểu là một chức danh cần quy hoạch một số công chức và một công chức có thể quy hoạch một số chức danh; giới thiệu công chức vào quy hoạch không khép kín trong từng đơn vị, không chỉ đưa vào quy hoạch những công chức tại chỗ mà cần xem xét, đưa vào quy hoạch các công chức đang công tác tại đơn vị khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị và có triển vọng đảm nhiệm được chức danh quy hoạch.

Chương II

THẨM QUYỀN, ĐỐI TƯỢNG QUY HOẠCH, TIÊU CHUẨN ĐƯA CÔNG CHỨC VÀO QUY HOẠCH

Điều 4. Thẩm quyền quy hoạch

1. Ban Cán sự đảng Kiểm toán nhà nước (sau đây gọi là Ban Cán sự đảng) xây dựng đề đề xuất, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư quy hoạch các chức danh lãnh đạo của Kiểm toán nhà nước thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, bao gồm:

- a) Tổng Kiểm toán nhà nước;
- b) Phó Tổng Kiểm toán nhà nước.

2. Ban Cán sự đảng quyết định quy hoạch các chức danh công chức lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước, bao gồm:

- a) Vụ trưởng và tương đương;
- b) Phó Vụ trưởng và tương đương.

3. Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định quy hoạch các chức danh công chức lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước, bao gồm:

- a) Trưởng phòng và tương đương;
- b) Phó trưởng phòng và tương đương.

Điều 5. Chức danh, đối tượng, hiệu lực quy hoạch

1. Chức danh, đối tượng quy hoạch, nguồn giới thiệu quy hoạch các chức danh trong đơn vị

- a) Đối với chức danh Tổng Kiểm toán nhà nước:
- Đối tượng 1: Phó Tổng Kiểm toán nhà nước;

- Đối tượng 2: Vụ trưởng và tương đương;
- b) Đối với chức danh Phó Tổng Kiểm toán nhà nước:
 - Đối tượng 1: Vụ trưởng và tương đương;
 - Đối tượng 2: Phó Vụ trưởng và tương đương;
- c) Quy hoạch chức danh Vụ trưởng và tương đương:
 - Đối tượng 1: Phó Vụ trưởng và tương đương;
 - Đối tượng 2: Trưởng phòng và tương đương;
- d) Quy hoạch chức danh Phó Vụ trưởng và tương đương:
 - Đối tượng 1: Trưởng phòng và tương đương;
 - Đối tượng 2: Phó trưởng phòng và tương đương;
- đ) Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương:
 - Đối tượng 1: Phó trưởng phòng và tương đương;
 - Đối tượng 2: Công chức thuộc Kiểm toán nhà nước;
- e) Đối với chức danh Phó trưởng phòng và tương đương: Công chức thuộc Kiểm toán nhà nước.
- g) Các công chức thuộc đối tượng 2 phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1.

2. Nguồn giới thiệu quy hoạch các chức danh ngoài đơn vị

- a) Căn cứ tiêu chuẩn, vị trí lãnh đạo, Ban Cán sự đảng quyết định giới thiệu danh sách công chức quy hoạch đối với chức danh do Ban Cán sự đảng quản lý để thực hiện quy trình giới thiệu theo quy định;
- b) Căn cứ tiêu chuẩn, vị trí lãnh đạo, tập thể lãnh đạo, cấp ủy đơn vị thuộc Kiểm toán nhà nước xem xét giới thiệu danh sách công chức trong các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước quy hoạch tại đơn vị báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước để thực hiện quy trình giới thiệu theo quy định.

3. Hiệu lực quy hoạch:

Quy hoạch công chức có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi công chức được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

Điều 6. Phương pháp và thời điểm quy hoạch

- 1. Xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ Kiểm toán nhà nước.
- 2. Hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch từ 1 đến 2 lần cho cả quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp. Việc tiến hành rà soát, bổ sung

quy hoạch được tiến hành trong quý I và báo cáo kết quả phê duyệt trong quý II, chậm nhất trong tháng 6; trường hợp rà soát, bổ sung lần thứ 2 trong năm phải báo cáo ít nhất sau 30 ngày kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch.

Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi

1. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

a) Công chức quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước phải đáp ứng tiêu chuẩn chung của công chức theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy định của Ban Cán sự đảng Kiểm toán nhà nước về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước.

b) Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm theo Quy định của Ban Cán sự đảng Kiểm toán nhà nước về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của Kiểm toán nhà nước.

- Về trình độ lý luận chính trị:

+ Công chức quy hoạch các chức danh thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm;

+ Công chức quy hoạch chức danh Vụ trưởng và tương đương trở xuống: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa đảm bảo tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

2. Về độ tuổi:

a) Công chức được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ thuộc đối tượng 1 và còn ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với cả nam và nữ thuộc đối tượng 2.

b) Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch:

- Khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, công chức đưa vào quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên đối với đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ kế tiếp, công chức phải còn thời gian công tác ít nhất một nhiệm kỳ (60 tháng) đối với đối tượng 1 và ít nhất 2 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

3. Thời điểm tính tuổi quy hoạch:

a) Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp: Là thời điểm Đại hội Đảng bộ Kiểm toán nhà nước.

b) Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch: Là thời điểm Vụ Tổ chức cán bộ nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định.

Điều 8. Số lượng công chức đưa vào quy hoạch

1. Việc quy hoạch được tính cho từng chức danh lãnh đạo, quản lý, trong đó: Cấp trưởng hoặc cấp phó của mỗi đơn vị được quy định là một chức danh lãnh đạo, quản lý.

2. Số lượng công chức quy hoạch:

a) Đối với các chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý các cấp của Kiểm toán nhà nước: Số lượng công chức đưa vào quy hoạch không quá 03 người cho một chức danh lãnh đạo, quản lý, một công chức quy hoạch không quá 03 chức danh ở cùng cấp phê duyệt quy hoạch.

b) Đảm bảo cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch từng chức danh lãnh đạo, quản lý, dẫn cách giữa các độ tuổi là 5 năm. Tăng tỷ lệ công chức trẻ, công chức nữ trong quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý.

Điều 9. Đánh giá công chức quy hoạch

Cấp ủy, lãnh đạo đơn vị phải tiến hành rà soát, đánh giá nguồn công chức theo yêu cầu sau:

1. Về rà soát, đánh giá nguồn công chức: Trên cơ sở tình hình đội ngũ công chức, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo; chỉ đạo rà soát, đánh giá nguồn công chức đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ.

2. Đánh giá theo các tiêu chí sau:

a) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của công chức, đảng viên;

b) Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao;

c) Uy tín: Kết quả đánh giá công chức hằng năm và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có);

d) Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

Chương III

QUY TRÌNH, THỦ TỤC TIẾN HÀNH QUY HOẠCH

Điều 10. Quy định về tổ chức các hội nghị quy hoạch

1. Hội nghị chỉ được tiến hành khi có tối thiểu 2/3 công chức thuộc thành phần triệu tập tham gia dự họp có mặt. Trường hợp công chức thuộc thành phần triệu tập tham gia dự họp vắng mặt thì không được phép uỷ quyền cho người khác dự họp thay.

2. Đối với các hội nghị có cùng thành phần tham gia thì trong cùng hội nghị có thể triển khai nội dung, thủ tục quy hoạch cho nhiều chức danh quy hoạch.

3. Trước khi vào hội nghị, chủ trì hội nghị chỉ định một trong số các thành viên tham gia dự họp làm thư ký của Hội nghị.

4. Nội dung, kết quả hội nghị phải được lập thành biên bản.

Điều 11. Quy định về tổ chức lấy phiếu giới thiệu quy hoạch

1. Trường hợp một người tham gia nhiều vị trí thuộc thành phần tham gia dự họp thì khi bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch chỉ bỏ một phiếu.

2. Khi thực hiện lấy phiếu giới thiệu quy hoạch theo phương thức bỏ phiếu kín, phải thành lập Tổ Kiểm phiếu. Tổ Kiểm phiếu do người chủ trì đề xuất và phải được hội nghị thông qua (theo phương thức giơ tay).

3. Thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch tương tự như thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp.

Điều 12. Quy trình và hồ sơ quy hoạch chức danh lãnh đạo Kiểm toán nhà nước

Trình tự, thủ tục đề nghị quy hoạch chức danh lãnh đạo Kiểm toán nhà nước thực hiện theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 13. Quy trình xây dựng quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp vụ, cấp phòng của Kiểm toán nhà nước nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

1. Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn công chức dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Quy định về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ công chức trẻ, công chức nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ công chức và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị; tập thể lãnh đạo đơn vị thực hiện các công việc sau:

(1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch công chức đơn vị mình;

(2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn công chức để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng của Kiểm toán nhà nước.

2. Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

- Trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thông qua:

(1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của đơn vị;

(2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo đơn vị, thủ trưởng đơn vị chủ trì hội nghị.

3. Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần gồm: Tập thể lãnh đạo đơn vị, cấp uỷ đơn vị, lãnh đạo cấp phòng, trưởng các đoàn thể thuộc đơn vị; thủ trưởng đơn vị chủ trì hội nghị.

- Nội dung hội nghị:

+ Quán triệt yêu cầu, mục đích, số lượng, tiêu chuẩn công chức đưa vào quy hoạch;

+ Thông báo danh sách nhân sự dự kiến đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng; tóm tắt lý lịch, quá trình công tác, học tập; nhận xét, đánh giá ưu khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, trên vọng phát triển; dự kiến chức danh quy hoạch;

+ Thành viên tham dự họp nhận xét, đánh giá đối với công chức dự kiến quy hoạch;

+ Tổ chức lấy phiếu giới thiệu quy hoạch theo phương thức bỏ phiếu kín; kiểm phiếu, tổng hợp kết quả và lập biên bản kiểm phiếu; kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

4. Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo đơn vị, cấp ủy đơn vị, trưởng phòng và tương đương; thủ trưởng đơn vị chủ trì hội nghị.

- Nội dung hội nghị:

- + Thủ trưởng đơn vị công bố kết quả giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt (bước 3);

- + Thành viên tham dự họp nhận xét, đánh giá đối với công chức dự kiến quy hoạch;

- + Tổ chức lấy phiếu giới thiệu quy hoạch theo phương thức bỏ phiếu kín; kiểm phiếu, tổng hợp kết quả và lập biên bản kiểm phiếu; kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

5. Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ công chức trẻ, công chức nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ công chức, yêu cầu nhiệm vụ chính trị đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo đơn vị; thủ trưởng đơn vị chủ trì hội nghị.

- Nội dung hội nghị:

- + Phân tích, thảo luận kết quả nhận xét đánh giá và kết quả phiếu giới thiệu của các hội nghị;

- + Lấy phiếu giới thiệu quy hoạch theo phương thức bỏ phiếu kín; kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, được công bố tại hội nghị này;

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Thủ trưởng đơn vị tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định trình Ban Cán sự đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét quyết định phê duyệt quy hoạch công chức lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng.

6. Lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Kiểm toán nhà nước

Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, thẩm định, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước, Bí thư Ban Cán sự đảng đề xin ý kiến

của Ban Thường vụ Đảng ủy Kiểm toán nhà nước bằng phiếu kín đối với nhân sự được giới thiệu quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ.

7. Quyết định phê duyệt quy hoạch

a) Đối với quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp vụ:

- Căn cứ ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Kiểm toán nhà nước, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước, Bí thư Ban Cán sự đảng đề xin ý kiến về danh sách nhân sự dự kiến đưa ra lấy ý kiến của Ban Cán sự đảng;

- Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ của các hội nghị, Ban Cán sự đảng thảo luận và ghi phiếu quyết định quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Vụ. Bí thư Ban Cán sự đảng phê duyệt quy hoạch đối với các trường hợp đạt tỷ lệ phiếu giới thiệu quy hoạch trên 50% tổng số uỷ viên Ban Cán sự đảng được triệu tập ghi phiếu đồng ý.

b) Đối với quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng

- Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp kết quả, thẩm định hồ sơ giới thiệu quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trình Tổng Kiểm toán nhà nước xin ý kiến Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách đơn vị.

- Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp ý kiến của các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách đơn vị báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, quyết định phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

Điều 14. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng hằng năm

1. Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ vào kết quả đánh giá công chức hằng năm của đơn vị, tập thể lãnh đạo đơn vị chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

(1) Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo đơn vị; thủ trưởng đơn vị chủ trì hội nghị;

- Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này;

- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Trường hợp có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần gồm: Tập thể lãnh đạo đơn vị, cấp ủy đơn vị, lãnh đạo cấp phòng, trưởng các đoàn thể thuộc đơn vị; thủ trưởng đơn vị chủ trì hội nghị;

- Nội dung hội nghị: Thực hiện như quy định tại khoản 3 Điều 13 Quy định này;

- Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này;

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo đơn vị, cấp ủy đơn vị, trưởng phòng và tương đương; thủ trưởng đơn vị chủ trì hội nghị;

- Nội dung hội nghị: Thực hiện như quy định tại khoản 4 Điều 13 Quy định này;

- Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này;

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ công chức trẻ, công chức nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ công chức, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo đơn vị; thủ trưởng đơn vị chủ trì hội nghị.

- Nội dung hội nghị:

- + Phân tích, thảo luận kết quả nhận xét đánh giá và kết quả phiếu giới thiệu của các hội nghị;

+ Lấy phiếu giới thiệu bổ sung quy hoạch theo phương thức bỏ phiếu kín; kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, được công bố tại hội nghị này;

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

(5) Lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Kiểm toán nhà nước

Thực hiện như quy định tại Khoản 6 Điều 13 Quy định này.

(6) Quyết định phê duyệt quy hoạch

Thực hiện như quy định tại Khoản 7 Điều 13 Quy định này.

2. Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Căn cứ Quy định về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ công chức trẻ, công chức nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ công chức và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành, Vụ Tổ chức cán bộ báo cáo Ban Cán sự đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước thực hiện quy trình giới thiệu quy hoạch đối với nguồn nhân sự từ nơi khác theo Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ.

Điều 15. Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch

Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch gồm có:

1. Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước.
2. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6.
3. Nhận xét, đánh giá của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
4. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.
5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).

6. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

Lưu ý: Các tài liệu nêu tại Mục 2, 3, 4, 5 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

Điều 16. Các trường hợp ra khỏi quy hoạch

1. Việc đưa công chức ra khỏi danh sách quy hoạch được áp dụng trong các trường hợp sau:

a) Công chức quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch;

b) Không hoàn thành nhiệm vụ được giao, trừ trường hợp công chức nghỉ thai sản theo chế độ hoặc được cử đi học theo quyết định của cấp có thẩm quyền và không thuộc đối tượng thực hiện bình xét thi đua hàng năm;

c) Công chức đã chuyển công tác ra khỏi ngành;

d) Công chức không có triển vọng phát triển; uy tín thấp, tín nhiệm thấp qua đánh giá và lấy phiếu tín nhiệm;

đ) Công chức không đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định.

2. Đối với các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch quy định tại điểm a Khoản 1 Điều này và đối với công chức từ trần thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch, Ban Cán sự đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành quyết định đưa công chức đó ra khỏi quy hoạch không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Công khai và quản lý quy hoạch

1. Công khai quy hoạch:

Danh sách công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong cấp ủy, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu đơn vị, cá nhân có liên quan biết, quản lý, sử dụng quy hoạch.

2. Quản lý quy hoạch:

Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch công chức, các cấp ủy, tập thể lãnh đạo đơn vị có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm công chức quy hoạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị, tạo điều kiện để cán bộ phấn đấu đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định;

- Định kỳ hằng năm đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và chiều hướng phát triển đối với công chức trong quy hoạch.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm giúp Ban Cán sự đảng và Tổng Kiểm toán nhà nước hướng dẫn, triển khai thực hiện, kiểm tra công tác quy hoạch công chức theo Quy định này; phối hợp với các đơn vị tổ chức đánh giá, xây dựng và bổ sung quy hoạch công chức lãnh đạo, quản lý các cấp; tổng hợp kết quả đánh giá và bổ sung quy hoạch trình Ban Cán sự đảng và Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, phê duyệt quy hoạch.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước có trách nhiệm phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện công tác quy hoạch công chức của đơn vị mình; quy định này được phổ biến đến toàn thể công chức ở các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước.

3. Trong quá trình thực hiện có vấn đề phát sinh chưa được quy định hoặc khó khăn vướng mắc phản ánh kịp thời về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp báo cáo Ban Cán sự đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. 

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Trần Sỹ Thanh

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
Nhân sự giới thiệu quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch) các chức danh lãnh đạo giai đoạn.....

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác	Ngày vào đảng	Trình độ			Chức danh đề nghị phê duyệt quy hoạch	Đối tượng quy hoạch (đối tượng 1 hoặc 2)	Số phiếu giới thiệu					
		Nam	Nữ					Học hàm, học vị	Chuyên môn	Lý luận chính trị			Bước 2 (3)		Bước 3 (4)		Bước 4 (5)	
													Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ
I	Chức danh VT																	
	Trần Văn A																	
II	Chức danh P.VT																	
	Trần Văn C																	
III	Chức danh TP																	
	Lê Văn C																	
IV	Chức danh PTP																	
	Lê Văn D																	

.....ngàytháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên; đóng dấu - nếu có)

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tên đơn vị.....

PHIẾU LẤY Ý KIẾN GIỚI THIỆU QUY HOẠCH

Quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch)

Các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn.....

(Tại Hội nghị.....)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng,....và phẩm chất đạo đức, năng lực công chức; lãnh đạo (cấp ủy...) đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung hoặc đưa ra khỏi quy hoạch giai đoạnvà đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hiện tại	Ý kiến giới thiệu quy hoạch	
		Nam	Nữ		Đồng ý	Không đồng ý
I	Chức danh VT					
1	Nguyễn Văn A					
2						
II	Chức danh PVT					
1	Nguyễn Văn A					
2						
III	Chức danh TP					
1	Nguyễn Văn A					
2						
IV	Chức danh PTP					
1	Nguyễn Văn A					
2						

Ý kiến khác (nếu có):.....
.....

NGƯỜI GIỚI THIỆU
(Có thể ký tên hoặc không ký tên)